

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LÀO CAI
TỈNH LÀO CAI

Bản án số: 131/2023/HSST

Ngày: 27/9/2023

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI - TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Kim Khuyên

Ông Cao Kim Hoàn

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Linh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai.

Đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân nhân dân thành phố Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Kim Thoa - Kiểm sát viên.

Ngày 27/9/2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 118/2023/TLST - HS ngày 08/9/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 116 /2023/QĐXXST - HS ngày 12 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Công H**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 29/3/1990 tại thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai; Nơi cư trú: Tổ 1, phường Bắc Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Bố đẻ Phạm Đức T, Mẹ đẻ Nguyễn Thị T; Vợ Nguyễn Thị Thu H (đã ly hôn), Bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2013; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại bản án số 107/2023/HS-ST ngày 11/9/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai. Phạt bị cáo Phạm Công H 01 năm 06 tháng tù về tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”

Bị bắt tạm giam từ ngày 10/5/2023. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Lào Cai - Có mặt.

Những người tham gia tố tụng khác:

** Bị hại:*

Anh Lù Văn Chắc, sinh năm 1973

Trú tại: Tổ 10, phường Bắc Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai

Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt)

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Nguyễn Thành Hiếu, sinh năm 1997

Trú tại: Tổ 33, phường Cốc Lếu, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Vắng mặt

2. Anh Nguyễn Trọng Vĩnh, sinh năm 1990

Trú tại: Tổ 26, phường Lào Cai, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai
Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Công H (sinh năm 1990, nơi cư trú: Tổ 1, phường Bắc Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai) có quan hệ là bạn bè với anh Nguyễn Trọng Vĩnh (sinh năm 1990, nơi cư trú: Tổ 26, phường Lào Cai, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai). Ngày 04/8/2022, Phạm Công H nhờ Nguyễn Trọng Vĩnh thuê hộ 01 (một) xe ô tô, mục đích để làm phương tiện đi lại và đưa cho Nguyễn Trọng Vĩnh số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu) để đặt cọc tiền thuê xe. Nguyễn Trọng Vĩnh đồng ý và đến cửa hàng kinh doanh cho thuê xe tự lái của anh Lù Văn Chắc (sinh năm 1973, nơi cư trú: Tổ 10 phường Bắc Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai) đặt tại tổ 21, phường Bắc Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Nguyễn Trọng Vĩnh làm hợp đồng thuê 01 (một) xe ô tô biển kiểm soát 29H-158.36, nhãn hiệu NISSAN, số loại NAVARA, số máy YD25818906T, số khung 2D23Z0052771, màu sơn cam của anh Lù Văn Chắc với giá 900.000 đồng/ngày (chín trăm nghìn), thời gian thuê là 03 (ba) ngày. Khoảng 17 giờ cùng ngày, Nguyễn Trọng Vĩnh giao cho Phạm Công H 01 (một) xe ô tô biển kiểm soát 29H-158.36, 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm, 01 (một) giấy đăng kiểm của xe ô tô. Sau khi nhận xe, Phạm Công H sử dụng làm phương tiện đi lại. Ngày 11/8/2022, Phạm Công H nảy sinh ý định đem xe ô tô biển kiểm soát 29H-158.36 đi cầm cố, Phạm Công H lên mạng xã hội Facebook tìm đặt làm giấy đăng ký xe giả. Sau khi trao đổi và cung cấp thông tin của xe ô tô biển kiểm soát 29H-158.36, Phạm Công H đặt một người nam giới làm giấy đăng ký xe giả của xe ô tô với giá 4.000.000 đồng (bốn triệu). Ngày 14/8/2022, Phạm Công H nhận được giấy đăng ký giả của xe ô tô biển kiểm soát 29H-158.36. Khoảng 15 giờ ngày 15/8/2022, Phạm Công H đem chiếc xe ô tô biển kiểm soát 29H-158.36 cùng giấy đăng ký xe giả và 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm, 01 (một) giấy đăng kiểm của xe ô tô đến gặp và cầm cố cho anh Nguyễn Thành Hiếu (sinh năm 1997, nơi cư trú: Phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội; Chỗ ở: số nhà 145B, đường Đặng Châu, Tổ 31, phường Cốc Lếu, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai) để vay số tiền 350.000.000 đồng (ba trăm năm mươi triệu). Số tiền này, Phạm Công H đã dùng để trả nợ và tiêu sài cá nhân hết nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai không thu giữ được.

Ngày 28/8/2022, anh Lù Văn Chắc phát hiện chiếc xe ô tô biển kiểm soát 29H-158.36 đang để trong Gara ô tô Pa Dững tại tổ 23, phường Cốc Lếu, thành phố Lào Cai. Sau khi trao đổi, anh Lù Văn Chắc đã lấy chiếc xe ô tô về. Ngày 01/02/2023, Nguyễn Thành Hiếu đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai trình báo và giao nộp toàn bộ giấy tờ có liên quan đến xe ô tô biển kiểm soát 29H-158.36. Ngày 10/5/2023, Phạm Công H đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai để đầu thú.

Ngày 31/01/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai Quyết định trưng cầu giám định số 16, trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lào Cai giám định Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 551732 do Công an

thành phố Hà Nội cấp ngày 11/01/2019 do Nguyễn Thanh Hiếu giao nộp. Tại bản kết luận giám định 05 ngày 06/02/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: Phôi của tài liệu cần giám định ký hiệu A là giả. Hình dấu tròn nhỏ có nội dung “CÔNG AN THÀNH PHỐ HÀ NỘI-PHÒNG CẢNH SÁT GIAO THÔNG” trên tài liệu cần giám định ký hiệu A không được đóng trực tiếp mà được in bằng phương pháp in phun màu. Chữ ký mang dấu tên Thượng tá Đinh Thanh Thảo dưới mục “P.TRƯỞNG PHÒNG” trên tài liệu cần giám định ký hiệu A không được ký trực tiếp mà được in bằng phương pháp in phun màu.

Tại bản kết luận giám định số 12 ngày 21/3/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: Phôi của tài liệu cần giám định ký hiệu A là thật. Hình dấu tròn nhỏ có nội dung “CÔNG AN THÀNH PHỐ HÀ NỘI-PHÒNG CẢNH SÁT GIAO THÔNG”; Chữ ký mang dấu tên Thượng tá Đinh Thanh Thảo dưới mục “P.TRƯỞNG PHÒNG” trên tài liệu cần giám định ký hiệu A được đóng và ký trực tiếp.

Tại kết luận định giá tài sản số 64 ngày 14/4/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự tỉnh Lào Cai kết luận: 01 (một) chiếc xe ô tô nhãn hiệu NISSAN- NAVARA, Số loại NAVARAEL, màu cam, biển kiểm soát 29H-158.36 có trị giá là 424.762.000 đồng (*bốn trăm hai mươi bốn triệu bảy trăm sáu mươi hai nghìn*)

Cáo trạng số 118/CT - VKS ngày 07/9/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai đã truy tố bị cáo Phạm Công H về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo khoản 3 Điều 175 và tội “Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo khoản 1 Điều 341 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Phạm Công H như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Công H phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo khoản 3 Điều 175 và tội “Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo khoản 1 Điều 341 Bộ luật hình sự và đề nghị: Áp dụng khoản 3 Điều 175 ; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo với mức án từ 09 đến 10 tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 341; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo với mức án từ 06 đến 09 tháng tù về tội “Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”. Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội theo quy định. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng điều 30 Bộ luật tố tụng hình sự; điều 48 Bộ luật hình sự; điều 584, 585, 589 Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo phải trả cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Thành Hiếu số tiền vay gốc là 350.000.00 đồng và tiền lãi 20.000.000 đồng, tổng là 370.000.000 đồng

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử lý vật chứng vụ án theo quy định.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Phạm Công H thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa bị hại anh Lù Văn Chắc vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt) và đề nghị:

Về trách nhiệm dân sự: Không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì

Về trách nhiệm hình sự: Xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Thành Hiếu, quá trình điều tra anh Hiếu yêu cầu bị cáo Hải phải trả lại cho anh số tiền vay gốc là 350.000.000 đồng và tiền lãi 20.000.000 đồng tổng là 370.000.000 đồng, Qua xác minh hiện nay anh Hiếu không có mặt tại địa phương nên không tổng đạt được giấy triệu tập cho anh Hiếu, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Phạm Công H nhất trí trả cho anh Hiếu tổng số tiền đã vay là 370.000.000 đồng. Xét yêu cầu của anh Nguyễn Thành Hiếu là có căn cứ chấp nhận.

Bị cáo Phạm Công H nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với luận tội của Viện kiểm sát. Bị cáo chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Lào Cai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa bị hại vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt họ đã có lời khai tại Cơ quan điều tra được thể hiện trong hồ sơ vụ án và việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Xét thấy sự vắng mặt của bị hại không trở ngại cho việc xem xét trách nhiệm hình sự của bị cáo và giải quyết cho việc bồi thường thiệt hại. Căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Công H: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận Ngày 04/8/2022, Phạm Công H nhờ Nguyễn Trọng Vĩnh thuê hộ 01 (một) xe ô tô, mục đích để làm phương tiện đi lại và đưa cho Nguyễn Trọng Vĩnh số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu) để đặt cọc tiền thuê xe. Nguyễn Trọng Vĩnh đồng ý và đến cửa hàng kinh doanh cho thuê xe tự lái của anh Lù Văn Chắc làm hợp đồng thuê 01 (một) xe ô tô biển kiểm soát 29H-158.36, nhãn hiệu NISSAN, số loại NAVARA, số máy YD25818906T, số khung 2D23Z0052771, màu sơn cam với giá 900.000 đồng/ngày thời gian thuê là 03 ngày. Khoảng 17 giờ cùng ngày, Vĩnh giao cho Hải 01 (một) xe ô tô biển kiểm soát 29H-158.36, 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm, 01 (một) giấy đăng kiểm của xe ô tô. Sau khi nhận xe, Hải sử dụng làm phương tiện đi lại. Ngày 11/8/2022, Hải nảy sinh ý định đem xe ô tô trên đi cầm cố, Hải lên mạng xã hội Facebook tìm đặt làm giấy đăng ký xe giả. Sau khi trao đổi và cung cấp thông tin của xe ô tô biển kiểm soát 29H-158.36, Hải đặt một người nam giới làm giấy

đăng ký xe giả của xe ô tô với giá 4.000.000 đồng (bốn triệu). Ngày 14/8/2022, Hải nhận được giấy đăng ký giả của xe ô tô biển kiểm soát 29H-158.36. Khoảng 15 giờ ngày 15/8/2022, Hải đem chiếc xe ô tô biển kiểm soát 29H-158.36 cùng giấy đăng ký xe giả và 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm, 01 (một) giấy đăng kiểm của xe ô tô đến gặp và cầm cố cho anh Nguyễn Thành Hiếu để vay số tiền 350.000.000 đồng (ba trăm năm mươi triệu). Số tiền này, Hải đã dùng để trả nợ và tiêu sài cá nhân hết nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai không thu giữ được. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*", và tội "*Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 3 Điều 175 và khoản 1 Điều 341 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất mức độ hành vi, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo Phạm Công H là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có sức khỏe và sự hiểu biết xã hội, pháp luật. Ngày 4/8/2022, Phạm Công H nhờ Nguyễn Trọng Vĩnh thuê hộ chiếc xe ô tô biển kiểm soát 29H-158.36, nhãn hiệu NISSAN, số loại NAVARA, số máy YD25818906T, số khung 2D23Z0052771, màu sơn cam có giá trị là 424.762.000 đồng (bốn trăm hai mươi bốn triệu bảy trăm sáu mươi hai nghìn); 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS số 8934064641874; 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định số 0451408 của anh Lù Văn Chắc (sinh năm 1973, nơi cư trú: Tổ 10 phường Bắc Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai). Ngày 11/8/2022, Phạm Công H đặt mua giấy chứng nhận đăng ký xe giả của chiếc xe ô tô biển kiểm soát 29H-158.36. Ngày 15/8/2022, Phạm Công H đem xe ô tô, giấy tờ liên quan và giấy chứng nhận đăng ký xe giả đi cầm cố cho anh Nguyễn Thành Hiếu (sinh năm 1997, nơi cư trú: Phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội; Nơi ở tổ 31, phường Cốc Lếu, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai) để vay số tiền 350.000.000 đồng (Ba trăm năm mươi triệu). Mục đích chiếm đoạt số tiền trên để trả nợ và tiêu sài cá nhân. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính của Nhà nước, của tổ chức trong lĩnh vực quản lý Hành chính của Nhà nước, của tổ chức về con dấu, tài liệu và quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được Nhà nước và pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an trên địa bàn thành phố Lào Cai. Vì vậy cần phải xử lý thật nghiêm khắc trước pháp luật để giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và phòng ngừa chung. Xong xét thấy quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã đầu thú, thành khẩn khai báo, bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản để đảm bảo thi hành án, vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo

[6] Về vật chứng vụ án: Đối với 01 (một) xe ô tô biển kiểm soát 29H-158.36, nhãn hiệu: NISSAN, số loại: NAVARA, số máy YD25818906T, số khung 2D23Z0052771, màu sơn cam; 01 (một) chứng nhận đăng ký xe ô tô số 551732 do Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 11/01/2019; 01 (một) hợp đồng uỷ

quyền (số công chứng 2708 quyền số 02/2021TP/CC-SCC/HĐGD ngày 23/01/2021) giữa Lê Văn Hoàn và Lù Văn Chắc; 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS số 8934064641874; 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định số 0451408 của xe ô tô biển kiểm soát 29H-158.36. Quá trình điều tra xác định: Chiếc xe ô tô và toàn bộ giấy tờ trên là tài sản thuộc quyền sở hữu của anh Lù Văn Chắc. Anh Lù Văn Chắc không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội của Phạm Công H. Ngày 17/4/2023, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai đã ra Quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu số 14 trả chiếc xe ô tô biển kiểm soát 29H-158.36 cùng toàn bộ giấy tờ liên quan cho anh Lù Văn Chắc là đúng quy định.

Đối với số tiền 350.000.000 đồng (ba trăm năm mươi triệu). Quá trình điều tra xác định: Phạm Công H đã trả cho người tên Đăng (không rõ căn cước, lý lịch) số tiền 250.000.000 đồng (hai trăm năm mươi triệu), trả cho người tên Gấu (không rõ căn cước, lý lịch) số tiền 30.000.000 đồng (ba mươi triệu); đưa cho anh Nguyễn Trọng Vĩnh số tiền 7.000.000 đồng (bảy triệu) để trả tiền thuê xe. Số tiền còn lại là 63.000.000 đồng (sáu mươi ba triệu), Phạm Công H đã tiêu sài cá nhân hết.

Đối với 01 (một) chứng nhận đăng ký xe ô tô số 551732 do Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 11/01/2019 (Chứng nhận đăng ký xe giả) không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với Nguyễn Trọng Vĩnh là người đã đứng ra thuê hộ xe ô tô biển kiểm soát 29H-158.36 cho Phạm Công H ngày 04/8/2022. Quá trình điều tra xác định Nguyễn Trọng Vĩnh không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội của Phạm Công H. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai không đề cập xử lý là phù hợp.

Đối với Nguyễn Thành Hiếu là người nhận cầm cố xe ô tô biển kiểm soát 29H-158.36 và cho Phạm Công H vay số tiền 350.000.000 đồng (ba trăm năm mươi triệu). Quá trình điều tra xác định: Khi cầm cố xe ô tô cho Nguyễn Thành Hiếu, Phạm Công H không nói đó là xe của anh Lù Văn Chắc, bản thân Nguyễn Thành Hiếu cũng không biết nguồn gốc chiếc xe trên nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai không đề cập xử lý.

Đối với người nam giới tên Đăng, Gấu và người nam giới bán giấy chứng nhận đăng ký xe giả cho Phạm Công H ngày 11/8/2022. Quá trình điều tra xác định: Bị cáo không biết tên, tuổi cụ thể, căn cước lai lịch của những người trên. Ngoài lời khai của bị cáo ra không có tài liệu nào khác để chứng minh, làm rõ. Do vậy cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 3 Điều 175; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Phạm Công H phạm tội "*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*" Phạt bị cáo 09 (Chín) năm tù. Căn cứ vào khoản 1 Điều 341, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38. Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Phạm Công H phạm tội "*Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*" phạt bị cáo Phạm Công H 06 (Sáu) tháng tù. Căn cứ Điều 55 Bộ luật hình sự, buộc bị

cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 09 (Chín) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/5/2023.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu huỷ 01 (Một) đăng ký xe ô tô số 551732 do Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 11/01/2019 (Chứng nhận đăng ký xe giả - Có kết luận giám định kèm theo)

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 583, 584, 589 Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo Phạm Công H phải trả cho anh Nguyễn Thành Hiếu tổng số tiền là 370.000.000 đồng (Ba trăm bảy mươi triệu đồng),

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Phạm Công H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm và 18.500.000 đồng (Mười tám triệu năm trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh
- VKSND tỉnh, TP
- Công an TP Lào Cai
- Trại tạm giam
- Sở tư pháp
- Chi cục THADSTP Lào Cai;
- THA HS;
- Bị cáo 1; Bị hại 4
- Người có QLNVLQ
- Lưu hồ sơ; tập án

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(đã ký)**

Phạm Thị Thanh Hương

